

**BỘ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỌC VIỆN ÂM NHẠC QUỐC GIA VIỆT NAM**

NGUYỄN TIẾN MẠNH

**NGHỆ THUẬT PIANO JAZZ
CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM**

**CHUYÊN NGÀNH: ÂM NHẠC HỌC
MÃ SỐ: 62 21 02 01**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

HÀ NỘI, 2016

**CÔNG TRÌNH ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI
HỌC VIỆN ÂM NHẠC QUỐC GIA VIỆT NAM**

Người hướng dẫn khoa học PGS.TS.NSƯT LƯU QUANG MINH

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Học viện họp tại:

Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, 77 phố Hào Nam, Hà Nội

Vào hồi....., ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia

- Thư viện Học viện âm nhạc Quốc gia Việt Nam

DANH MỤC NHỮNG CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN TỚI LUẬN ÁN

1. *Một số phong cách trong nhạc Jazz và vị trí của nó trong đời sống âm nhạc – Jazz trước chiến tranh thế giới thứ I* – tạp chí Nghệ thuật biểu diễn, số 54/2013, Cơ quan Cục nghệ thuật biểu diễn – Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2. *Một số phong cách trong nhạc Jazz và vị trí của nó trong đời sống âm nhạc – Jazz sau chiến tranh thế giới thứ II đến nay* – tạp chí Nghệ thuật biểu diễn, số 55/2013, Cơ quan Cục nghệ thuật biểu diễn – Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
3. *Đặc điểm âm nhạc của một số phong cách Jazz và ảnh hưởng của nó tới công tác đào tạo và biểu diễn Jazz tại Việt Nam* - thông báo khoa học số 46 (tháng 9 - 12/2015) - Viện Âm nhạc.
4. *Tính sáng tạo trong lĩnh vực sáng tác Jazz ở Việt Nam* – tạp chí Văn hóa nghệ thuật, số 384 (tháng 6 – 2016), Cơ quan của Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch.

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Tại Việt Nam lĩnh vực nhạc Jazz nói chung và Piano Jazz nói riêng đã được hình thành và đang ở giai đoạn quá độ phát triển do sự đúc kết kinh nghiệm biểu diễn của các nghệ sỹ, một số giảng viên được đào tạo bài bản, chính quy cũng như yêu thích tự tìm hiểu, học hỏi. Mặc dù ra đời muộn, nhưng nhạc Jazz nói chung, nghệ thuật Piano Jazz nói riêng tại Việt Nam đã bước đầu phát triển với cả chiều sâu và rộng. Cũng giống như sự phát triển của nghệ thuật Piano Jazz thế giới, nghệ thuật Jazz của Việt Nam đã bắt đầu từ nghệ thuật Piano Jazz Chuyên nghiệp.

Do là một chuyên ngành non trẻ nên vẫn còn tồn tại một số vấn đề bất cập trong công tác đào tạo và biểu diễn. Cho đến nay, ở nước ta chưa có một công trình khoa học nghiên cứu chuyên sâu về nghệ thuật Piano Jazz Việt Nam mang tính tổng thể trong các lĩnh vực như: đào tạo, biểu diễn và sáng tác. Bên cạnh những quỹ đạo chung, do tính chất đặc thù của chuyên ngành ngoài việc nghiên cứu đúc kết kinh nghiệm, rút ra bài học cho thực tiễn, luận án còn đưa ra một số những giải pháp cho công tác đào tạo, biểu diễn, sáng tác để thông qua đó có thể đóng góp một phần nhỏ cho việc phát triển, nâng cao tính chuyên nghiệp nghệ thuật Piano Jazz ở Việt Nam tiến tới hội nhập với sự phát triển chung trên thế giới.

*Với những lý do trên, đề tài nghiên cứu : “**Nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam**” là công trình nghiên cứu khoa học chuyên sâu đầu tiên nhằm nâng cao chất lượng trong công tác đào tạo, biểu diễn và sáng tác Piano Jazz chuyên nghiệp ở Việt Nam.*

2. Lịch sử đề tài

Nhạc Jazz nói chung và nghệ thuật Piano Jazz nói riêng từ nhiều năm nay, là mối quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu, phê bình âm nhạc trên thế giới, đã có nhiều công trình về lĩnh vực lịch sử Jazz, hòa âm Jazz, ngẫu hứng Jazz ở các phong cách, cũng như các hội thảo khoa học các bài báo đánh giá, phân tích và nghiên cứu về vấn đề này được chúng tôi hệ thống ở 2 mục: *công trình bằng tiếng nước ngoài* và *công trình bằng tiếng Việt do các tác giả Việt Nam biên soạn* (xin xem trong luận án).

Về lĩnh vực lịch sử Jazz: nhìn chung, các công trình đều thống nhất về những nhân tố hình thành nên nhạc Jazz và nghệ thuật Piano Jazz, quá trình phát triển nhạc Jazz từ Mỹ sau đó lan tỏa đến khắp

mọi nơi trên thế giới, cũng như các mốc thời gian và tác động của xã hội dẫn tới việc hình thành nên các phong cách trong Jazz... Tuy nhiên, hiện rất ít công trình, cũng như xuất hiện hiếm hoi “một vài dòng” nghiên cứu về quá trình du nhập và phát triển nhạc Jazz và Piano Jazz tại Việt Nam.

Về lĩnh vực hòa âm: hiện chưa có bất cứ một công trình nào nghiên cứu tổng kết khoa học về những thủ pháp hòa âm Piano Jazz mà trong mỗi một phong cách đều có những đặc điểm riêng về: ngôn ngữ giai điệu, hòa âm, thang âm điệu thức, tiết tấu... Đặc biệt chưa có bất cứ một công trình nào nghiên cứu về sự vận dụng những thang âm điệu thức ngũ cung của âm nhạc truyền thống Việt Nam, cũng như các dạng ứng dụng của nó vào trong lĩnh vực sáng tác và biểu diễn của nghệ thuật Piano Jazz và Jazz Việt Nam.

Về phương pháp ngẫu hứng: nhìn chung, các công trình ở trên đều thống nhất những phương pháp trong ngẫu hứng mặc dù cách tiếp cận có thể khác nhau.

Cho đến thời điểm này chưa có một công trình nào nghiên cứu về sự hình thành và phát triển của nghệ thuật Piano Jazz Chuyên nghiệp Việt Nam một cách khoa học và có hệ thống. Đề tài luận án của chúng tôi cũng sẽ tham khảo và tổng kết lại những kinh nghiệm của đội ngũ Giáo sư, giảng viên của khoa Jazz – HVÂNQG.VN. Qua đó tìm ra những phương pháp tiếp cận trong biểu diễn ngẫu hứng Piano Jazz phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tiễn tại Việt Nam.

3. Mục đích nghiên cứu:

- Khái quát, hệ thống một cách khoa học quá trình phát triển nghệ thuật Piano Jazz trên thế giới và Việt Nam.
- Chứng minh, làm rõ những tìm tòi, sáng tạo trong lĩnh vực sáng tác ở một số tác giả - tác phẩm Jazz Việt tiêu biểu.
- Chứng minh, làm rõ những tìm tòi, sáng tạo trong lĩnh vực biểu diễn của các nghệ sĩ Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam.
- Phân tích những đặc điểm tương đồng, đưa ra những phương thức ứng dụng khác nhau của một số thang âm, điệu thức tiêu biểu của âm nhạc truyền thống Việt Nam vào trong lĩnh vực Jazz và Piano Jazz. Qua đó, giúp cho việc khai thác tối đa chất liệu màu sắc của những thang âm ngũ cung này vào trong sáng tác, biểu diễn, nhằm nâng cao hơn nữa trong việc tạo bản sắc riêng cho nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam

- Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác đào tạo, biểu diễn, sáng tác Piano Jazz Việt Nam.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

- Một số phong cách, nghệ sỹ tiêu biểu Piano Jazz, đã có đóng góp quan trọng cho lịch sử hình thành và phát triển của nghệ thuật Piano Jazz thế giới.
- Một số nghệ sỹ Piano Jazz Việt Nam đã có những đóng góp bước đầu cho sự hình thành phát triển nghệ thuật Piano Jazz tại Việt Nam.
- Một số tác giả - tác phẩm Jazz Việt tiêu biểu.
- Sự quan hệ, tương đồng giữa một số thang âm, điệu thức của âm nhạc truyền thống Việt Nam với những thang âm, điệu thức trong lĩnh vực nhạc Jazz.
- Thực trạng đào tạo Piano Jazz tại Học viện âm nhạc Quốc Gia Việt Nam và một số cơ sở đào tạo Piano Jazz chuyên nghiệp trong nước.

5. Phương pháp nghiên cứu.

- Luận án sử dụng những phương pháp nghiên cứu như: khảo sát thực tiễn, phương pháp phân tích, tổng hợp, thống kê, chứng minh, phỏng vấn, so sánh, đối chiếu, quy nạp...
- Ngoài ra, luận án còn sử dụng phương pháp nghiên cứu tiếp thu một số thành quả nghiên cứu đã có từ trước, có liên quan đến đề tài nghiên cứu này để học tập, kế thừa và phát triển tiếp các thành quả nghiên cứu đã đạt được...qua tài liệu, sách, mạng internet, những kinh nghiệm đã được tổng kết tại một số cơ sở đào tạo nhạc Jazz và Piano Jazz quốc tế.

6. Ý nghĩa khoa học và đóng góp mới của đề tài.

- Đề tài sau khi hoàn thành sẽ có một ý nghĩa khoa học thiết thực, góp phần trong việc nâng cao tính chuyên nghiệp trong chất lượng đào tạo và biểu diễn Piano Jazz tại Việt Nam cũng như đề xuất những phương pháp, giải pháp cũng như định hướng phát triển cho Piano Jazz trong thời kỳ mới.
- Đề tài còn phục vụ cho việc thực hiện mục tiêu, chính sách đào tạo của Đảng và nhà nước, thực hiện sứ mạng của HVÂNQGVN và một số cơ sở đào tạo âm nhạc chuyên nghiệp trên phạm vi toàn quốc là đào tạo tài năng đỉnh cao, bồi dưỡng học sinh, sinh viên có thể tham dự festival Jazz, các cuộc thi quốc gia, quốc tế về lĩnh vực này. Từ đó, các cơ sở đào tạo sẽ cung cấp cho xã hội những nghệ sỹ biểu

diễn Piano Jazz chuyên nghiệp tài năng, góp phần đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao và nâng cao dân trí.

- Đề tài sau khi hoàn thành sẽ là công trình khoa học chuyên sâu đầu tiên tại ở nước ta tìm hiểu một cách tổng thể, toàn diện, hệ thống lại những đặc trưng cơ bản về hoà âm, giai điệu, tiết tấu, kỹ thuật, ngẫu hứng của các phong cách Piano Jazz. Phân loại một cách hệ thống, dựa trên những phân tích, nghiên cứu khoa học về một số tác phẩm Jazz Việt tiêu biểu. Đặc biệt là một số nghệ sỹ, tác phẩm Jazz Việt trong vài thập kỷ qua đã đóng góp phần nhỏ tạo nên diện mạo riêng cho nghệ thuật nhạc Jazz nói chung, Piano Jazz nói riêng ở Việt Nam.

7. Giá trị sử dụng của đề tài

- Đề tài có thể được sử dụng là tài liệu thiết thực giúp cho các giảng viên, nghệ sỹ nhạc Jazz, sinh viên, học sinh, nắm vững chuyên sâu hơn về lĩnh vực nhạc Jazz và Piano Jazz. Đồng thời là nguồn bổ sung tài liệu học tập cho khoa Jazz tại Học viện Âm nhạc Quốc Gia Việt Nam, Cũng như cũng là nguồn tư liệu giúp các nghệ sỹ, nhạc sỹ, học sinh, sinh viên thuộc các chuyên ngành khác muốn tham khảo, tìm hiểu về lĩnh vực Piano Jazz nói riêng, nhạc Jazz nói chung ở nước ta.

- Đề tài đề ra một số giải pháp nhằm thúc đẩy sự nghiệp trong công tác đào tạo, biểu diễn, sáng tác của nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp ở nước ta tiến tới hội nhập với quốc tế. Đồng thời đề tài cũng sẽ góp phần thúc đẩy tính chuyên nghiệp trong công tác đào tạo và biểu diễn Piano Jazz tại Việt Nam.

8. Bố cục của luận án

Luận án ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục, tài liệu tham khảo được chia ra làm 3 chương có bố cục như sau:

Chương 1: *Tổng quan nghệ thuật Piano jazz trên thế giới*

Chương 2: *Những đặc điểm trong quá trình hình thành và phát triển nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam*

Chương 3: *Một số định hướng phát triển của nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam*

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN NGHỆ THUẬT PIANO JAZZ TRÊN THẾ GIỚI

1.1. Khái quát sự hình thành của Jazz và đặc điểm âm nhạc của nghệ thuật Piano Jazz

Khó có thể định nghĩa hết được nhạc Jazz là gì, một phần là do lịch sử hình thành phức tạp của nó. Tuy còn nhiều tranh cãi giữa các nhà nghiên cứu, lý luận, phê bình về sự đóng góp lớn, hay nhỏ của các nền văn hóa cho sự hình thành của Jazz, nhưng một điều họ luôn nhất trí nếu không có sự pha trộn giữa các nền văn hóa, thì nhạc Jazz sẽ không được như ngày hôm nay. Do vậy, nhạc Jazz được sinh ra từ Mỹ, đó là kết quả của sự du nhập những nhân tố âm nhạc ngoại lai, được hình thành phát triển trên một vùng đất mới.

1.1.1. Những nhân tố cấu thành nhạc Jazz ở buổi ban đầu tại Mỹ

1.1.1.1. Nhân tố châu Phi

Những truyền thống văn hóa, âm nhạc châu Phi đã bị pha trộn với văn hóa, âm nhạc của châu Âu, và trở thành một phần nền tảng của nghệ thuật âm nhạc châu Mỹ. Sự pha trộn này đã tạo ra các loại hình nghệ thuật, âm nhạc của người Mỹ gốc phi cũng như các loại hình âm nhạc, tiết tấu của châu Mỹ Latin và nhiều loại hình âm nhạc châu Mỹ khác. Sau này, những nhân tố âm nhạc này được tiếp tục được pha trộn phát triển dưới tên gọi nhạc Jazz. Vì vậy, Jazz nói chung, nghệ thuật Piano Jazz nói riêng đã lớn lên trong khung cảnh nô lệ là điều khó có tranh cãi.

1.1.1.2. Nhân tố châu Âu

Những nhân tố chính của âm nhạc châu Âu tạo nên sự hình thành của Jazz bao gồm: nhạc cụ, hình thức, hòa âm.

1.1.2. Những đặc điểm âm nhạc của nghệ thuật Piano Jazz

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển của mình, nghệ thuật Piano Jazz luôn gắn liền với sự ra đời của các phong cách Jazz. Trong tiểu mục này chúng tôi tập trung nghiên cứu những đặc điểm âm nhạc tiêu biểu nhất của nghệ thuật Piano Jazz.

1.1.2.1. Về tiết tấu

Một trong những đặc điểm quan trọng của nghệ thuật Jazz và Piano Jazz đó là tiết tấu. Tuyên giai điệu và tuyên ngẫu hứng cũng như hòa âm, phần đệm trong một tác phẩm Jazz đều bị chi phối bởi tiết tấu. Được thừa hưởng từ âm nhạc châu Âu và đặc biệt là tiết tấu của châu Phi, Mỹ - gốc Phi, Mỹ - Latin... với những đặc trưng khác biệt so với các loại hình âm nhạc khác. Một trong những đặc điểm

trình hợp âm như: II-V, V-I, II-V-I, V-V, I-VI-II-V... Sự kết nối của các tiến trình hợp âm này tạo nên hình thức của tác phẩm (còn được gọi là “form” bài). Thông qua hình thức tác phẩm được quy định các nghệ sỹ có thể dựa vào đó để ngẫu hứng một cách khoa học.

Thang âm và hợp âm chính là những nguyên liệu để mỗi nghệ sỹ Jazz có thể sáng tác, chế biến “món ăn” trong ngẫu hứng. Hợp âm trong nhạc Jazz, ngoài việc sử dụng những hợp âm của âm nhạc cổ điển, nhưng đặc biệt luôn luôn sử dụng các hợp âm 7 trong một tác phẩm bao gồm: 7 trưởng, 7 thứ, 7 át, 7 giảm, 7 bán giảm... với những thang âm và điệu thức tương ứng, cùng những nốt 2 = 9, 4 = 11, 5, 6 = 13, thường xuyên xuất hiện nguyên gốc cũng như biến đổi để tạo màu sắc mới cho hoà âm của tác phẩm. Đặc điểm của thang âm là để tạo màu sắc mới cho tác phẩm, điều này dẫn đến việc biến đổi về màu sắc hợp âm. Đồng thời sự biến đổi về hợp âm, tiến trình hợp âm cũng sẽ tạo sự biến đổi về cách sử dụng thang âm, cũng như màu sắc của giai điệu. Các thang âm trong âm nhạc cổ điển cũng được sử dụng trong nhạc Jazz, ngoài ra còn có rất nhiều thang âm nhạc Jazz được ra đời và phát triển mang những đặc điểm riêng trong từng phong cách.

1.2. Sự phát triển một số phong cách trong nghệ thuật Piano Jazz

Ở từng phong cách, ngoài những đặc điểm chung, nghệ thuật Piano Jazz còn có những đặc điểm riêng về: ngôn ngữ giai điệu, hòa âm, tiết tấu... Tại mục này, chúng tôi tập trung nghiên cứu một cách khái quát, hệ thống những đặc điểm âm nhạc trong một số phong cách của nghệ thuật Piano Jazz, mà ở mỗi một phong cách, có sự gắn liền với những tên tuổi tác giả, tác phẩm Jazz, đại diện cho phong cách đó.

1.2.1. Một số phong cách ở Mỹ

1.2.1.1. Ragtime

Nghệ thuật Piano trong phong cách Ragtime có những đặc điểm âm nhạc như: có nhiều chủ đề giai điệu, tiết tấu đảo phách (syncopation), nhịp đan xen (cross – rhythms), có cấu trúc hình thức ABACD hoặc ABCD, bè tay trái đóng vai trò giữ nhịp và thường mô phỏng bè bass của kèn trombone, hòa âm của Ragtime chịu sự ảnh hưởng của âm nhạc cổ điển Châu Âu, tiết tấu Habanera... Một số thủ pháp sáng tác tiêu biểu của các nhạc sỹ, nghệ sỹ Ragtime như: hoán đổi giữa trưởng và thứ trong cùng một câu nhạc, sử dụng các nốt

luyện, nốt lướt, chùm âm, mô típ giai điệu đối đáp, tiết tấu đảo phách và nhịp đan xen.

1.2.1.2. Piano Blues

Ở những vùng miền khác nhau của nước Mỹ, các nghệ sỹ Piano đã tiếp cận với Blues và tạo nên nghệ thuật Piano Blues với những tên gọi khác nhau. Đặc điểm âm nhạc chung của Blues: sử dụng thang âm Blues với những nốt Blues. Tuyến giai điệu bắt đầu tại chủ âm, được nhắc lại bởi hạ át và được nhắc lại một lần nữa trên sự thay đổi của hợp âm át, cuối cùng giải quyết về chủ âm. Blues đã ảnh hưởng xuyên suốt trong tiến trình phát triển của nghệ thuật Jazz cho đến ngày nay. Nghệ thuật Piano Blues hay Piano Jazz Blues đã phát triển với rất nhiều phong cách tiêu biểu như: *Barrelhouse Blues; Barrelhouse Boogie; Classical Blues; Boogie – Woogie; Chicago Blues; New Orleans Blues; Blues trong một số phong cách Jazz*

1.2.1.3. Phong cách New Orleans tới Chicago

Những nghệ sỹ trong phong cách New Orleans và Chicago đều là những người được đào tạo bài bản qua trường lớp với sự đa dạng trong kỹ thuật và phong cách. Nghệ thuật Piano đã được thể hiện một cách rõ nét với các tên tuổi nghệ sỹ tiêu biểu: *Jelly Roll Morton, Earl Hines, Lil Hardin.*

Các nghệ sỹ đến từ New Orleans đã chuyển đến sinh sống và biểu diễn tại thành phố Chicago, Jazz đã lan tỏa tới các nghệ sỹ da trắng hình thành nên phong cách Chicago Jazz. Phong cách này có đặc trưng nền nã, tinh xảo hơn so với phong cách New Orleans. Các nghệ sỹ Piano tiêu biểu: *Jess Stacy, Joe Sullivan Rube Bloom, Dick Welstood và Art Hodes.*

1.2.1.4. Stride

Stride Piano là phong cách mang lại cho các nghệ sỹ Piano sự sáng tạo, tự do, linh hoạt trong việc biểu diễn Piano Jazz. Đặc biệt là trong ngẫu hứng. Nghệ thuật Piano trong Stride gắn liền với tên tuổi của các nghệ sỹ Piano như: Willie ‘The Lion’ Smith, James P. Johnson, Thomas ‘Fats’ Waller, Art Tatum có những đặc điểm âm nhạc tiêu biểu: bè tay trái luôn tái hiện đầy đủ chức năng của bộ trống, Bass, phần đệm hòa âm, điều đó tạo ra một tổng phổ hoàn chỉnh của ban nhạc trên cây đàn Piano. Ngôn ngữ âm nhạc trong stride được biểu hiện qua rất nhiều hình thức như: các đoạn Riff, sự chuyển nhịp của các tiết tấu như 3/4, 4/4, 6/8... tay trái thường chơi với 1 nốt, quãng 5, một quãng tám đặc biệt hình thức quãng mười

được sáng tạo (có thể đầy đủ hợp âm ở bên trong) hoặc chơi hợp âm rải với nhiều quãng tám từ dưới lên và ngược lại. Các hợp âm bảy đã phát triển một cách phức tạp hơn, tiến trình hòa âm ứng dụng vòng tròn quãng 5... Ngoài ra, phong cách Stride còn được biết đến rõ nét hơn bởi việc xây dựng cao trào “Tension” và thư giãn “Releases” so với phong cách Ragtime trước đó.

1.2.1.5. Swing

Nghệ thuật Piano Jazz trong thời kỳ Swing tiếp tục được phát triển, nó mang trong mình những kỹ thuật điệu luyện của Ragtime – Stride và Blues. Ngoài tiết tấu Swing, nhịp 2/4 được chuyển thành 4/4, sự chia nhỏ và xuất hiện của tiết tấu chùm 3 nốt đơn trong một phách. Những đặc điểm của nghệ thuật Piano Jazz tiêu biểu trong Swing bao gồm: bàn tay trái chơi quãng 10 với hình thức Walking “đi bộ”, được ảnh hưởng từ các nghệ sỹ phong cách Stride. Tay trái không chỉ làm nhiệm vụ giữ nhịp và hòa thanh so với các thời kỳ trước mà còn góp phần tạo tuyến giai điệu mới độc lập, đối đáp với bàn tay phải. Kỹ thuật diễn tấu của nghệ thuật Piano trong phong cách Swing được phát triển thuật ngữ hợp âm khối “Block chord” cũng như Rhythm changes. Hòa âm từ phong cách Swing cũng được phát triển một cách hoàn thiện và phức tạp hơn, hầu hết các hợp âm bảy được sử dụng nguyên vị cũng như có biến hóa, sử dụng hòa âm thay thế để tạo màu sắc trong những tiến trình hòa âm như: II-V, V-I, II-V-I, I-VI-II-V, III-VI-II-V, I-II-III-IV, I-IV-I-V, I-VII... và áp dụng trong sự dịch chuyển của vòng tròn bậc V (I-IV-VII-III-VI-II-V-I). Hệ thống thang âm ngoài các thang âm Diatonic trưởng, thứ giai điệu, Blues, Chromatic còn có thang âm giảm “Diminished”, thang âm toàn cung “Whole tone”, thang âm ngũ cung “Pentatonic scales”. Nghệ thuật Piano từ phong cách Swing cũng đã được hoàn thiện trong cách chơi độc tấu, cách chơi với ban nhạc, dàn nhạc, cách đệm cho bè giai điệu hoặc với dàn nhạc.

1.2.1.6. Bebop

Đặc điểm âm nhạc chung của Bebop là việc sử dụng những chùm 3, với câu nhạc thường không có tính đối xứng với tiết tấu phức tạp, nhanh “up tempo”. Nghệ thuật Piano trong phong cách này có những đặc điểm tiêu biểu: về tuyến giai điệu là việc sử dụng nhiều nốt không ổn định, nốt lướt của hệ thống Diatonic cũng như Chromatic để tạo màu sắc cũng như điểm nhấn. Đặc biệt là sự ra đời những thang âm Bebop cũng như các Pianists xây dựng tuyến giai điệu bất chước

tuyên giai điệu của kèn, vì vậy sử dụng rất ít Pedal. Về tiết tấu: các Pianists thường chú trọng đến phần nhịp điệu tiết tấu của hợp âm, họ đã thay thế những kỹ thuật của Ragtime – Stride bằng những kỹ thuật mới như phần đệm sử dụng hòa âm cả 2 tay để tôn phần ngẫu hứng của nhạc cụ Solo. Ngoài ra, trong Bebop còn sử dụng: âm hình đa tiết tấu “Polyrhythm”, nhanh gấp đôi “Double time Feeling”. Về hòa âm: đánh dấu sự hoàn thiện của các thủ pháp về hòa âm như: biến đổi về tất cả tiến trình hòa âm, hợp âm thay thế, Tri-tone, hợp âm át phụ sử dụng quãng 3 tăng... một cách logic từ những hòa âm của thời kỳ trước. Đặc biệt hợp âm biến đổi “Altered” không còn bị giới hạn tại 7 át mà còn sử dụng tại 7 trưởng, 7 thứ, 7 giảm. Các hình thức hợp âm xếp quãng nhỏ “mini-voicing” được các Pianists khai thác một cách triệt để tới đa.

1.2.1.7. Cool

Nghệ thuật Piano trong phong cách Cool Jazz có những đặc điểm tiêu biểu như: các tác phẩm thường được chơi liền bậc, legato, sử dụng nhiều Pedal tạo ra sự mượt mà “smooth”, tính trôi chảy “flowing” của hòa âm. Sử dụng đa tiết tấu “Polyrhythm”, sử dụng tính chất phức điệu “Polyphonic”, chùm hợp âm “Choral Clusters”...

1.2.1.8. Hard Bop, Progressive Jazz, Funky Jazz, The Third Stream

Hard Bop - nghệ thuật Piano trong phong cách này có đặc những đặc điểm tiêu biểu: sử dụng những “gia vị” của Bebop, tiết tấu có phần “chậm” hơn Bebop để tạo hiệu ứng. Giai điệu và tuyên ngẫu hứng thường chơi legato với những kỹ thuật của phong cách Cool cũng như phát triển những nhân tố từ Blues và Gospel.

Progressive Jazz - nghệ thuật Piano trong phong cách này có những đặc điểm tiêu biểu: sự kết hợp của các chồng âm cộng hưởng để tạo độ “dày” cho âm thanh, các tác phẩm thường được viết ở nhiều giọng với một cấu trúc chặt chẽ, ngẫu hứng chịu ảnh hưởng của âm nhạc cổ điển của những nhạc sỹ châu Âu như: Milhaud, Stravinsky... Tiến trình hòa âm được sử dụng một cách hài hòa và sử dụng nhiều hợp âm chồng âm như: $\frac{Bb}{E}$, $\frac{Eb\Delta}{C}$, $\frac{D7}{C}$... Đặc biệt tiết tấu thường được phân chia một cách phức tạp, sử dụng nhiều nhịp lẻ cũng như sự kết hợp của nhiều nhịp trong cùng một tác phẩm.

Funky Jazz - nghệ thuật Piano trong phong cách này có những đặc điểm tiêu biểu: sử dụng kỹ thuật của Piano trong Gospel có

những đặc điểm tương đồng với Blues và Ragtime. Về cấu trúc và hòa âm của trong các tác phẩm: Funky sử dụng các hợp âm mở rộng từ thời kỳ Bebop, tuy nhiên tiến trình hợp âm đơn giản hơn. Hòa âm thường sử dụng từ 2 đến 3 tiến trình hợp âm, thang âm thường sử dụng thang âm Blues và ngũ cung. Các tác phẩm thường ở nhịp 4/4, có tiết tấu đơn giản với vòng hòa âm được quy định rõ ràng.

The third Stream -nghệ thuật piano trong phong cách này có những đặc điểm tiêu biểu: sử dụng những nhân tố của âm nhạc cổ điển, hình thức giống tác phẩm âm nhạc cổ điển với như Rondo, Concerto grosso, sử dụng Dodecaphony...

1.2.1.9. *Soul Jazz và Postbop*

Soul Jazz -nghệ thuật Piano trong phong cách này có những đặc điểm tiêu biểu: thường được biểu diễn bởi các Combo nhỏ, tiết tấu Groove (là những mô típ lặp lại trong 8 ô nhịp một cách ổn định). Đặc biệt các nghệ sỹ Piano đã chuyển sang sử dụng đàn Organ điện trong biểu diễn và khai thác nhân tố Gospel.

Post Bop -nghệ thuật Piano có những đặc điểm tiêu biểu: thường được biểu diễn bởi các combo nhỏ, sử dụng những kỹ thuật của Hard Bop và Modal Jazz, tiết tấu và hình thức thường tự do, giai điệu và hòa âm với chủ nghĩa ấn tượng. Post Bop không phụ thuộc vào các tiến trình hợp âm vì vậy hợp âm thường được chơi chuyển đổi một cách chậm rãi theo thang âm và điệu thức. Post Bop lấy những nhân tố trong Hard Bop để tạo cao trào, sự “dữ dội”. Đặc biệt là sự ngẫu hứng tự do cũng như hợp âm trong Postbop thường được xếp theo quãng 4.

1.2.1.10. *Free, Modal, Fusion, Funk*

Free Jazz - nghệ thuật Piano trong phong cách này có những đặc điểm tiêu biểu: thường không sử dụng tiến trình hòa âm, xây dựng những thang âm để phát triển tác phẩm. Tiếp cận trường phái ấn tượng, sử dụng ngẫu hứng tự do, kết hợp với những âm thanh gây hiệu ứng, pha trộn những âm thanh không chính thống như (tiếng rít, tiếng la hét, tiếng ồn), sử dụng những kỹ thuật như “bịt dây”, “chặn dây”, sử dụng những “công cụ hỗ trợ” để tạo âm thanh mới cho đàn Piano.

Modal Jazz - nghệ thuật Piano trong phong cách này có những đặc điểm tiêu biểu như: hợp âm được sử dụng theo thang âm, các hợp âm thường được chơi chuyển đổi một cách chậm rãi theo thang âm, một

hợp âm có thể kéo dài đến 4, 8, 16 ô nhịp, không phụ thuộc vào các tiến trình hòa âm, sử dụng nhiều Pedal và nốt Pedal...

Fusion Jazz - nghệ thuật Piano trong phong cách này có đặc điểm tiêu biểu: tiết tấu thường chơi “Straight eight”, hòa âm và giai điệu đơn giản lặp lại, hình thức ngẫu hứng thường để mở “Open form Solo”.

Funk Jazz - nghệ thuật Piano trong phong cách này có những đặc điểm tiêu biểu: sử dụng tiết tấu, cảm nhận với thuật ngữ Groove (làm cho khán giả muốn nhún nhảy theo âm nhạc), các tác phẩm thường có cấu trúc hòa âm đơn giản, lấy những nhân tố hòa âm từ Bebop, giai điệu thường sử dụng những nhân tố âm nhạc từ Blues, R&B, Soul và thường được nhắc lại.

1.2.2. Một số phong cách tiêu biểu khác

1.2.2.1. Một số phong cách Jazz Latin

Afro Cuban và *Afro Puerto Rican* - nghệ thuật Piano trong các phong cách Latin Jazz phát triển kỹ thuật hợp âm khối còn được gọi là Ponchando (không sử dụng hợp âm rải), Son montuno (sử dụng hợp âm rải), Decarga (kết hợp giữa hợp rải và khối), nhằm làm nổi bật tiết tấu latin trong phần đệm, cũng như trong ngẫu hứng

Bossa nova - nghệ thuật Piano Jazz trong phong cách này ngoài các nhân tố về hòa âm, cấu trúc Jazz có đặc trưng tiêu biểu nhất nằm ở tiết tấu Bossa nova đặc trưng.

Tango Nuovo - nghệ thuật Piano trong phong cách này chịu sự chi phối của hòa âm nhạc Jazz. Nhiều tác phẩm với hình thức và cấu trúc ngẫu hứng của Jazz.

1.2.2.2. Một số phong cách Jazz châu Âu

Tại Pháp - nghệ thuật Piano trong phong cách này ngoài những đặc trưng chung của Jazz về hòa âm, tiết tấu, giai điệu thì đã bắt chước phần đệm “quạt chả” của Guitar. Ngoài Gypsy Jazz, một trong những phong cách tiêu biểu nữa của Jazz pháp là Jazz Musette. Là sự kết hợp của Jazz với những bản Waltz, nhạc nhảy của Pháp...

Tại Thụy Điển - là quốc gia châu Âu đầu tiên phát triển phong cách Swing theo ngôn ngữ riêng. Các nghệ sỹ Piano như: Jan Johansson, Bengt Hallberg, Bobo Stenson, Håkan Rydin... đã kết hợp với âm nhạc dân gian. Sự kết hợp này, không chỉ giúp “hồi sinh” lại những giai điệu âm nhạc Dân gian Thụy Điển mà còn giúp nhạc Jazz phát triển mở rộng và tạo nên một ngôn ngữ mới, đặc trưng riêng của vùng Bắc Âu.

European Bop -từ thập niên 50 ở khắp châu Âu, Jazz Bebop đã được công chúng biết đến rộng rãi tại khắp các thành phố lớn nhỏ. Sự xuất hiện của những nghệ sỹ Piano Jazz Bebop từ Mỹ đã gây ảnh hưởng phong cách của mình đến các nghệ sỹ Piano tại châu Âu

European Free -thuật ngữ Free Jazz (ở châu Âu) bao hàm ý nghĩa Jazz không giới hạn, nó là sự pha trộn kết hợp của Jazz với nhiều loại hình nghệ thuật, âm nhạc khác nhau như: pha trộn của âm nhạc điện tử, âm nhạc dân gian, âm nhạc cổ điển, sự ngẫu hứng tự do, nhạc Rock, âm nhạc đương đại... các nghệ sỹ Jazz nói chung Piano Jazz nói riêng ở mỗi vùng miền châu Âu luôn luôn đầy mạnh sức sáng tạo, mong muốn tạo ngôn ngữ riêng, thoát khỏi sự ảnh hưởng của Jazz từ Mỹ.

Tại Đông Âu -nghệ thuật Piano Jazz trong các trường phái này có đặc điểm: nhiều nghệ sỹ Piano cổ điển có kỹ thuật cao, tốt nghiệp các học viện âm nhạc lớn tại Nga, Hungary, Ba lan... đã chuyển sang biểu diễn và được đào tạo nhạc Jazz. Các Jazz men ở đây đã lấy những đặc trưng chung của mình kết hợp với những nhân tố tiết tấu, thang âm của các vùng đất mới như Balkan, Gypsy, những tác phẩm dân ca... của vùng Đông Âu.

1.2.2.3. Một số phong cách Jazz châu Phi, châu Á

Tại châu Phi - nghệ thuật Piano Jazz của nam Phi đã được biết tới rộng rãi trên thế giới bởi những tên tuổi như: Abdullah Ibrahim, Moses Molelekwa...

Tại châu Á- sự phát triển của Jazz và nghệ thuật Piano Jazz cũng giống như sự phát triển của Jazz tại các nước châu Âu. Tại châu Á, trong một vài thập kỷ qua Jazz đã lan tỏa tới: Nhật bản, Ấn Độ, Trung Quốc, Indonesia, Malaysia... trong đó có cả nước ta (Việt nam).

TỔNG KẾT CHƯƠNG 1

Nghệ thuật của Jazz đã bắt đầu từ nghệ thuật Piano Jazz trong phong cách đầu tiên là Ragtime. Nghệ thuật Piano Jazz đã luôn đóng góp vai trò quan trọng của mình, tạo nên sự ra đời của các phong cách Jazz. Qua việc nghiên cứu *Tổng quan nghệ thuật Piano Jazz trên Thế giới* của chương 1. Chúng tôi mong muốn đóng góp một phần nhỏ tư liệu trang bị cho khoa Jazz tại HVÂNQGVN, cũng như các cơ sở đào tạo Piano Jazz chuyên nghiệp trên cả nước. Qua đó, giúp cho công tác đào tạo, biểu diễn, sáng tác chuyên nghiệp Piano Jazz tại Việt Nam có một cái nhìn tổng thể về hướng phát triển chung

của loại hình nghệ thuật này. Đồng thời đúc kết những kinh nghiệm, bài học, tìm ra những hướng đi đúng đắn, trong việc cập nhật chương trình, giáo trình phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn Việt Nam trong thời kỳ mới, hội nhập với khu vực và thế giới.

CHƯƠNG 2: NHỮNG ĐẶC ĐIỂM ÂM NHẠC TRONG QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN NGHỆ THUẬT PIANO JAZZ CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM

2.1. Khái quát quá trình hình thành và phát triển nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp tại Việt Nam

Trải qua hơn 25 năm, nghệ thuật Jazz Việt Nam nói chung, Piano Jazz chuyên nghiệp ở nước ta nói riêng đã và đang tiếp tục phát triển ở cả ba lĩnh vực: hệ thống đào tạo chính quy, đội ngũ sáng tác, đội ngũ biểu diễn chuyên nghiệp. Nếu lấy mốc từ năm 1991 (từ khi bộ môn Piano Jazz được thành lập, nay là khoa Jazz – HVÂNQGVN) đến nay, thì quá trình hình thành và phát triển của nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam được chia làm hai giai đoạn chính sau:

2.1.1. Giai đoạn từ năm 1991 – 2003

2.1.1.1. Về đào tạo

2.1.1.2. Về sáng tác

2.1.1.3. Về biểu diễn

Có thể nhận định về nghệ thuật Piano Jazz trong giai đoạn này ở một số đặc điểm sau: sự ra đời của công tác đào tạo Piano Jazz chuyên nghiệp ở Việt Nam, là bước đi đúng đắn, phù hợp với những đòi hỏi, nhu cầu của xã hội trong giai đoạn đất nước hội nhập. Công tác đào tạo, biểu diễn, sáng tác đã bước đầu hòa nhập được với trình độ chung của quốc tế. Đặc biệt đã có những sáng tác mang màu sắc riêng, bước đầu định hướng cho nghệ thuật Piano Jazz Việt Nam ở giai đoạn sau này.

Nghệ thuật Piano Jazz của Việt Nam trong giai đoạn này còn tồn tại một số hạn chế sau: ngoài HVÂNQGVN, thiếu những cơ sở đào tạo chuyên nghiệp về lĩnh vực Jazz nói chung, Piano Jazz nói riêng, cũng như công tác xã hội hóa phổ cập nhạc Jazz tới đông đảo công chúng Việt Nam. Những môn học bổ trợ cho chuyên ngành Piano Jazz, thuộc lĩnh vực Jazz còn chưa có trong hệ thống chương trình đào tạo. Thiếu tài liệu ở các phong cách Piano Jazz, các tác phẩm sáng tác Jazz của các nhạc sỹ Việt Nam chưa được hệ thống hóa trong chương trình đào tạo.

2.1.2. Giai đoạn từ năm 2004 – cho đến nay

2.1.2.1. Về đào tạo

2.1.2.2. Về Sáng tác

2.1.2.3. Về biểu diễn

Có thể nhận định về nghệ thuật Piano Jazz trong giai đoạn này ở một số đặc điểm sau: nhờ những ảnh hưởng của sự hợp tác trong công tác đào tạo và biểu diễn với Thụy Điển, nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp ở Việt Nam trong giai đoạn này đã đạt được những thành quả đáng khích lệ. Sự ra đời của các cấp đào tạo cao hơn trong lĩnh vực Piano Jazz nói riêng, Jazz nói chung phù hợp với những đòi hỏi, nhu cầu của xã hội trong giai đoạn đất nước hội nhập. Công tác đào tạo, biểu diễn, sáng tác đã có những bước tiến lớn, được bạn bè quốc tế, giới chuyên môn đánh giá cao về sự phát triển trong lĩnh vực Jazz nói chung Piano Jazz nói riêng. Các sáng tác Jazz Việt Nam ngày một tăng không chỉ về chất mà còn ở cả lượng được bạn bè, công chúng quốc tế đón nhận

Nghệ thuật Piano Jazz của Việt Nam trong giai đoạn này còn tồn tại một số hạn chế sau: Vẫn còn thiếu một số hệ thống các môn học hỗ trợ cho chuyên ngành, cũng như các môn học hỗ trợ hiện nay còn chưa cân xứng với chương trình, giáo trình của công tác đào tạo Jazz chuyên nghiệp trên thế giới. Công tác xã hội hóa phổ cập nhạc Jazz nói chung, Piano Jazz tới đông đảo công chúng Việt Nam còn nhiều bất cập, do thiếu đội ngũ các nhà lý luận, phê bình, nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực Jazz.

2.2. Những sáng tạo trong lĩnh vực sáng tác ở một số tác giả - tác phẩm Jazz Việt nam tiêu biểu

Là một trong những nhân tố quan trọng góp phần tạo nên diện mạo cho nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam. Vì vậy, trong mục này, chúng tôi tập trung đi sâu vào nghiên cứu, phân tích một số tác phẩm Jazz Việt được sáng tác theo phong cách Jazz quốc tế cũng như một số tác phẩm Jazz Việt chuyển soạn dân ca, khai thác thang âm mang màu sắc truyền thống của Việt Nam trong ngôn ngữ giai điệu, tiết tấu, hòa âm... Thông qua đó, để làm rõ những tìm tòi sáng tạo của các nhạc sỹ sáng tác Jazz Việt Nam. Do các tác phẩm Jazz Việt có số lượng lớn trong từng phong cách, nên trong mục này, luận án của chúng tôi sẽ tập trung lựa chọn nghiên cứu, phân tích chuyên sâu vào một số tác phẩm ở một số phong cách quan trọng, đại diện tiêu biểu nhất cho nghệ thuật Piano Jazz Việt Nam.

2.2.1. Một số tác phẩm tiêu biểu viết theo phong cách nước ngoài

2.2.1.1. Phong cách Swing

2.2.1.2. Phong cách Blues

2.2.1.3. Phong cách Cool

Qua những phân tích về hòa âm, giai điệu, tiết tấu, thủ pháp sáng tác ở một số tác phẩm Jazz Việt tiêu biểu sáng tác theo một số phong cách nước ngoài, chúng ta có thể thấy rõ nét được những tìm tòi sáng tạo trong lĩnh vực sáng tác của các nhạc sỹ Jazz Việt. Mặc dù chịu sự ảnh hưởng của các phong cách thuộc lĩnh vực Jazz nói chung, nghệ thuật Piano Jazz thế giới nói riêng, tuy nhiên các nhạc sỹ sáng tác Jazz Việt Nam đã luôn có ý thức thể hiện sức sáng tạo luôn hướng tới cái “tôi” riêng, cập nhật những bút pháp kỹ thuật, mang hơi thở hiện đại, cũng như khai thác một số chất liệu ngũ cung Việt Nam mang đầy màu sắc trong ngôn ngữ giai điệu, hòa âm, tiết tấu ở các sáng tác theo phong cách Jazz quốc tế.

2.2.2. Một số tác phẩm tiêu biểu chuyển soạn, khai thác dân ca, mang màu sắc truyền thống

2.2.2.1. Trong chuyển soạn dân ca

a) *Sử dụng hoàn toàn bài dân ca làm chủ đề cho tác phẩm Jazz*

b) *Sử dụng một phần, đoạn, câu của bài dân ca làm chủ đề cho tác phẩm Jazz*

2.2.2.2. Trong các sáng tác mang chất liệu của âm nhạc truyền thống

Qua việc phân tích những thủ pháp sáng tác ở tiểu mục này, chúng ta có thể thấy được rõ nét được những tìm tòi, sáng tạo trong lĩnh vực sáng tác của các nhạc sỹ trong các sáng tác mang chất liệu của âm nhạc truyền thống. Các tác phẩm Jazz Việt nam này được vang lên bởi những cung bậc và màu sắc khác nhau vừa “quen” mà vừa “ lạ” không chỉ trong giai điệu của tác phẩm, mà còn tạo tiền đề để các nghệ sỹ biểu diễn có thể áp dụng được những chất liệu và màu sắc một cách vừa “tây” mà lại rất “ta” trong giai điệu ngẫu hứng của mình. Với sức sáng tạo của các nhạc sỹ vừa là nghệ sỹ biểu diễn, các tác phẩm này đã đóng góp vai trò quan trọng giúp tạo nên diện mạo riêng cho nghệ thuật Piano Jazz và Jazz Việt Nam.

2.3. Những sáng tạo trong lĩnh vực biểu diễn ngẫu hứng của các nghệ sỹ Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam

Là một trong những nhân tố quan trọng (cùng với các sáng tác, tác phẩm Jazz Việt) tạo nên diện mạo của nghệ thuật Piano Chuyên

nghiệp. Vì vậy, trong mục này, chúng tôi đặt trọng tâm nghiên cứu về một số hình thức trong trình diễn ngẫu hứng của các nghệ sỹ Piano Jazz Việt Nam, cũng như sự vận dụng, khai thác các chất liệu của thang âm, điệu thức ngũ cung âm nhạc truyền thống Việt Nam vào trong ngẫu hứng, ở một số tác phẩm khi diễn tấu. Thông qua đó, làm rõ hơn những tìm tòi sáng tạo ở lĩnh vực biểu diễn của các nghệ sỹ Piano Jazz trong nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam.

2.3.1. Về hình thức trong biểu diễn ngẫu hứng

2.3.1.1. Về hình thức độc tấu Piano Jazz

- a) *Chơi tuyến giai điệu bên tay phải – tay trái giữ hòa âm*
- b) *Chơi tuyến giai điệu và hòa âm bên tay phải*
- c) *Chơi tuyến giai điệu bên tay phải – kết hợp 2 tay giữ hòa âm*

Mặc dù phần lớn khả năng độc tấu của các nghệ sỹ Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam đã được công chúng đón nhận, bạn bè quốc tế đánh giá cao. Tuy nhiên vẫn còn một số bất cập, lỗi của các nghệ sỹ Việt Nam trong lĩnh vực độc tấu Piano Jazz còn hay mắc phải như: tiết tấu – tempo chưa đều, vòng Solo cũng như sử dụng hợp âm và thang âm trong ngẫu hứng còn đôi lúc chưa hợp lý, đặc trưng của phong cách trong diễn tấu còn chưa rõ ràng, ...

2.3.1.2. Về các hình thức hòa tấu Jazz

- a) *Cách chơi Piano - có bè bass trong hình thức hòa tấu Jazz*
- b) *Đối với cách chơi Piano – không có bè bass trong hình thức hòa tấu Jazz*

Nhìn chung trong lĩnh vực hòa tấu Piano Jazz các nghệ sỹ Piano Việt Nam đã tiếp thu được các cách chơi trong trình diễn tác phẩm phụ thuộc vào từng hoàn cảnh, điều kiện cụ thể trong biên chế dàn nhạc khác nhau. Đặc biệt, với một số ban nhạc hòa tấu, các nghệ sỹ Piano Jazz nói riêng, Jazz nói chung đã đưa những nhạc cụ truyền thống Việt Nam vào trong thành phần của ban nhạc Jazz để khai thác âm sắc cũng như màu sắc, tính năng nhạc cụ của âm nhạc truyền thống. Những cách chơi đối với nghệ thuật Piano trong hình thức hòa tấu này không có gì khác biệt, ngoài những hình thức đã nêu ở trên. Tuy nhiên, trong lĩnh vực hòa tấu Piano Jazz, các nghệ sỹ Piano vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Ngoài các lỗi giống như trong lĩnh vực độc tấu Piano đã nêu ở trên thì trong lĩnh vực hòa tấu các nghệ sỹ Piano Jazz còn cần phải khắc phục những hạn chế: thường xuyên chơi bè bass song song với phần Bass được diễn tấu bằng nhạc cụ khác ví dụ như Double Bass, Bass điện... Vẫn còn chông chéo trong

việc phân chia vai trò giữa bè đệm của các nhạc cụ như: Piano, Guitar, Accordion... trong diễn tấu. Điều này gây ra việc sử dụng những màu sắc hợp âm khác nhau, tạo nên sự không thống nhất.

2.3.2. Về khai thác một số thang âm điệu thức ngũ cung của âm nhạc truyền thống Việt Nam trong ngẫu hứng

Trong tiểu mục này, chúng tôi sẽ không đi sâu vào nghiên cứu những vấn đề mang tính lý thuyết như: những nguyên lý hình thành và quy luật cấu tạo các dạng thang âm, điệu thức ngũ cung dưới góc nhìn của các nhà lý luận âm nhạc. Chúng tôi chỉ nghiên cứu ở góc độ phân tích đặc điểm tương đồng về nốt nhạc được ghi chép ra giữa một số thang âm ngũ cung mà các nghệ sỹ Piano Jazz thường sử dụng, so với tên gọi của một số thang âm, điệu thức ngũ cung đại diện tiêu biểu trong âm nhạc truyền thống Việt Nam, dưới góc nhìn lý thuyết thuộc lĩnh vực Jazz. Qua đó làm rõ tính sáng tạo trong cách chơi ngẫu hứng của các nghệ sỹ Piano Jazz thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng, về việc sử dụng, khai thác những thang âm và điệu thức ngũ cung trong âm nhạc truyền thống Việt Nam. Mặt khác, nêu bật những ứng dụng của một số thang âm và điệu thức Việt Nam tiêu biểu qua một số ví dụ, trong việc sắp xếp hoà âm, cấu trúc tuyến giai điệu, ở một số tác phẩm ngẫu hứng của quốc tế cũng như tác phẩm Jazz Việt.

2.3.2.1 Đối với một số thang âm, điệu thức ngũ cung không có bán âm

2.3.2.2 Đối với một số thang âm, điệu thức ngũ cung có bán âm

Qua những phân tích ở mục này, chúng ta có thể thấy được rõ hơn tính sáng tạo trong ngẫu hứng của các nghệ sỹ Piano Jazz Việt Nam trong nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp ở nước ta. Các nghệ sỹ Piano Jazz ở nước ta không chỉ tiếp thu được những đặc điểm về thang âm, điệu thức, hòa âm, tiết tấu, hình thức diễn tấu của các phong cách thuộc lĩnh vực Jazz, mặt khác họ còn có những sáng tạo riêng trong việc khai thác các chất liệu của âm nhạc truyền thống Việt Nam tạo nên một trường phái Jazz riêng trong ngẫu hứng mang đầy bản sắc dân tộc Việt Nam.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

Trải qua hơn 25 năm, nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp ở nước ta đã được hình thành và phát triển trên cả ba lĩnh vực: đào tạo, sáng tác và biểu diễn. Nghệ thuật Jazz của Việt Nam cũng đã được bắt đầu từ chính nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp. Từ những thế hệ nghệ sỹ Piano Jazz đầu tiên của Việt Nam, cho đến những nghệ sỹ Piano Jazz ngày nay, họ đã không ngừng rèn luyện, phấn đấu, để tiếp thu được những tinh hoa của nhạc Jazz thế giới, mà họ còn, luôn luôn có ý thức trong việc giữ gìn bản sắc dân tộc bằng việc khai thác các chất liệu ngũ cung của âm nhạc truyền thống Việt Nam vào trong biểu diễn và sáng tác. Những việc làm này không chỉ giúp cho nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp nói riêng, Jazz Việt Nam nói chung tạo được bản sắc riêng, mà nó còn giúp cho Jazz thế giới mở rộng, tạo nên một ngôn ngữ Jazz mới, đó chính là: Jazz Việt Nam.

CHƯƠNG 3: MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA NGHỆ THUẬT PIANO JAZZ CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM

Qua phân tích một số những khó khăn và thuận lợi trong quá trình hình thành và phát triển của nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam ở chương 2, trong chương này chúng tôi đề cập tới một số định hướng phát triển của nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam, nhằm nâng cao chất lượng trong cả ba lĩnh vực: biểu diễn, sáng tác, đào tạo, nhằm tiến tới hội nhập với xu hướng chung của thế giới hiện nay.

3.1. Trong biểu diễn và sáng tác

Ở mục này, dựa trên kinh nghiệm của đội ngũ Giáo sư, giảng viên, nghệ sỹ khoa Jazz – HVÂNQG VN, chúng tôi tập trung, đưa ra một số phương pháp tiếp cận trong cách chơi ngẫu hứng, cũng như nghiên cứu một số dạng ứng dụng khác nhau trong việc khai thác tối đa màu sắc của một số thang âm điệu thức ngũ cung tiêu biểu trong âm nhạc truyền thống Việt Nam vào trong ngẫu hứng và sáng tác. Qua đó nhằm phát triển hơn nữa sức sáng tạo trong biểu diễn ngẫu hứng cũng như trong lĩnh vực sáng tác, đồng thời giúp cho các nghệ sỹ Piano Jazz và Jazz Việt Nam tiếp tục phát huy được bản sắc dân tộc trong lĩnh vực biểu diễn và sáng tác Jazz.

3.1.1. Trong cách chơi ngẫu hứng

3.1.1.1. *Luyện tập về kỹ thuật Piano Jazz*

3.1.1.2. *Luyện tập các tác phẩm Piano Jazz*

3.1.1.3. *Luyện tai nghe Jazz (Jazz ear-training)*

3.1.1.4. *Rèn luyện phong cách Biểu diễn Piano Jazz*

3.1.2. Ứng dụng một số thang âm ngũ cung của âm nhạc truyền thống Việt Nam

3.1.2.1. *Đối với một số thang âm, điệu thức ngũ cung không có bán âm: Hệ thống Huỳnh, Nao/Xuân, Pha, Bắc, Nam; Hệ thống Điều Oán*

3.1.2.2. *Đối với một số thang âm, điệu thức ngũ cung có bán âm: Hệ thống thang âm điệu thức Tây Nguyên 1, 2 và 3*

Thông qua các biểu đồ tổng kết ở tiêu mục này, các nhạc sỹ sáng tác, nghệ sỹ Jazz nói chung, Piano Jazz nói riêng có thể tìm ra được âm sắc từ thuận tới nghịch – “từ trong ra ngoài” của việc ứng dụng các thang âm điệu thức ngũ cung này vào trong các hợp âm, tiến trình hợp âm, phù hợp với “ý đồ” của mình trong sáng tác cũng như trong biểu diễn lĩnh vực Jazz.

3.2. Trong công tác đào tạo

Những nguyên nhân chủ yếu gây ảnh hưởng đến việc phát triển đào tạo lĩnh vực Piano Jazz ở Việt Nam, hiện nay tập trung ở hai vấn đề chính: nhận thức chưa thực sự đầy đủ về lĩnh vực Piano Jazz nói riêng, Jazz nói chung. Phương thức tổ chức giảng dạy và học tập tại một số cơ sở đào tạo âm nhạc chuyên nghiệp trên cả nước còn nhiều bất cập hạn chế.

3.2.1. Vấn đề nhận thức

3.2.1.1. *Trong lĩnh vực độc tấu*

Vẫn còn tồn tại những nhận thức, quan điểm còn chưa đúng đắn trong lĩnh vực độc tấu Piano Jazz (được hiểu tại Việt Nam là đào tạo chuyên ngành chính) như: Nhạc Jazz nói chung, chuyên ngành đào tạo biểu diễn Piano Jazz nói riêng được coi là “nhạc nhẹ”!?. Biểu diễn các tác phẩm độc tấu Piano Jazz nguyên bản – *Jazz transcription* “không có ngẫu hứng” là đã đào tạo trở thành nghệ sỹ Piano Jazz chuyên nghiệp !?. Ngẫu hứng trong Piano Jazz nói riêng, Jazz nói chung là sự chơi “bịa”, “ứng tác tự do” không có khuôn khổ, không có khoa học !?. Vẫn còn tồn tại những bất cập, hạn chế như: chưa rõ ràng trong công tác đào tạo Piano Jazz chuyên nghiệp nói riêng, các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực Jazz nói chung.

3.2.1.2. *Trong lĩnh vực hòa tấu*

Thực tế ở nước ta, ngay cả ở tại cơ sở đầu ngành về đào tạo Piano Jazz như HVÂNQGVN, sau rất nhiều lần nâng cấp, đề xuất tăng thời

lượng cho môn hòa tấu, tuy nhiên cho thời điểm này, thời lượng cho hòa tấu vẫn còn chưa tương xứng với vai trò và vị trí của nó trong công tác đào tạo Jazz chuyên nghiệp.

3.2.2. Một số giải pháp trong đào tạo

Đứng trước hoàn cảnh hội nhập với xu hướng chung của thế giới chúng tôi tự hỏi liệu đội ngũ giảng viên của các cơ sở đào tạo Piano Jazz chuyên nghiệp trên cả nước có làm tốt vai trò của mình trong việc tạo bản sắc riêng Việt Nam !?.

3.2.2.1. Chương trình, giáo trình đào tạo

Về khối lượng các tác phẩm Jazz Quốc tế so với khối lượng các tác phẩm Jazz Việt Nam trong giáo trình đào tạo ở các bậc học cho đến tận thời điểm này, hiện vẫn còn chưa tương xứng.

3.2.2.2. Đội ngũ giảng viên

Chính sách trong công tác đãi ngộ của BVHTTVDL đối với các giảng viên âm nhạc nói chung, còn nhiều bất cập. Đặc biệt là đối với đội ngũ giảng viên Piano Jazz và Jazz Việt Nam.

3.2.2.3. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Thực tế ở nước ta, ngay cả ở tại cơ sở đầu ngành về đào tạo Jazz như HVÂNQGVN điều kiện cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy còn chưa tương xứng với một trong những khoa lớn bao gồm nhiều chuyên ngành khác nhau. Điều này đã dẫn tới suy giảm chất lượng nhất định trong công tác đào tạo và biểu diễn Piano Jazz nói riêng, Jazz nói chung.

3.2.2.4. Các môn học hỗ trợ cho chuyên ngành

Chúng ta vẫn còn thiếu rất nhiều môn học hỗ trợ quan trọng khác như: lý thuyết về Jazz cho bậc đào tạo Trung cấp, Jazz Eartraining (luyện tai nghe nhạc Jazz), Jazz Arranging (phối khí nhạc Jazz), phương pháp sư phạm nhạc Jazz. Đặc biệt phần lịch sử Jazz Việt Nam, cũng như bút pháp sáng tác, thủ pháp hòa âm của các nhạc sỹ, nghệ sỹ Jazz Việt Nam hiện vẫn chưa có trong chương trình, giáo trình đào tạo. Chính việc này cũng đã dẫn đến sự thiếu hụt về khối lượng kiến thức nhất định, được trang bị cho các học sinh, sinh viên Piano Jazz ở Việt Nam

TIỂU KẾT CHƯƠNG 3

Chương 3 luận án giới thiệu một vài giải pháp, giúp định hướng cho sự phát triển của nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp tại Việt Nam bao gồm: đưa ra phương pháp tiếp cận trong cách chơi ngẫu

húng được chúng tôi tổng kết, tham khảo dựa trên kinh nghiệm của đội ngũ Giáo sư, giảng viên, nghệ sỹ khoa Jazz – HVÂNQGVN. Với những đặc điểm về thang âm, điệu thức Việt Nam, chúng tôi cũng đã nghiên cứu, tổng kết, đưa ra những dạng ứng dụng khác nhau của một số thang âm ngũ cung tiêu biểu trong âm nhạc truyền thống Việt Nam. Qua đó, giúp cho việc khai thác tối đa chất liệu màu sắc của những thang âm ngũ cung này vào trong sáng tác, biểu diễn, nhằm nâng cao hơn nữa trong việc tạo bản sắc riêng cho nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam.

Về lĩnh vực đào tạo, chúng tôi đã đưa ra một số giải pháp để nghệ thuật Piano chuyên nghiệp Việt Nam nói riêng, Jazz Việt Nam nói chung có điều kiện phát triển hơn nữa. Dựa trên phân tích của các chương trước, qua tình hình thực tế của Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế, chúng tôi thấy cần phải nhanh chóng kiện toàn đội ngũ giảng dạy, giáo trình giáo án, bổ sung các môn kiến thức. Hòa tấu, phải được coi là chuyên ngành chính trong công tác đào tạo và biểu diễn Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Qua quá trình nghiên cứu, luận án của chúng tôi đạt được những kết quả sau:

- Luận án đã khái quát, hệ thống một cách khoa học về quá hình thành và phát triển nghệ thuật Piano Jazz trên thế giới, cũng như đã phân tích các đặc điểm âm nhạc ở một số phong cách tiêu biểu mà ở từng phong cách, ngoài những đặc điểm chung còn có những đặc điểm riêng về: ngôn ngữ giai điệu, hòa âm, tiết tấu...
- Luận án đã nghiên cứu, khái quát sự hình thành và phát triển của nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp nói riêng, nhạc Jazz Việt Nam nói chung, đưa ra những phân tích về tác phẩm Jazz Việt, cũng như về các hình thức trong biểu diễn ngẫu hứng, của các nghệ sỹ Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam. Qua đó, nhằm chứng minh, làm rõ những tìm tòi sáng tạo trong lĩnh vực biểu diễn, sáng tác của các nghệ sỹ Piano Jazz nói riêng, Jazz chuyên nghiệp Việt Nam nói chung ở một số tác giả - tác phẩm Jazz Việt tiêu biểu.
- Luận án cũng đã đề cập tới những thuận lợi và khó khăn của cả 3 lĩnh vực trong nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp ở nước ta là: đào tạo, biểu diễn, sáng tác, để qua đó, đề ra những phương hướng giải quyết khó khăn ở những điểm then chốt nhất. Đó là vấn đề ngẫu hứng, ứng dụng chất liệu âm nhạc truyền thống Việt Nam và cần sự

thay đổi trong nhận thức và phương thức tổ chức đào tạo Piano Jazz. Theo chúng tôi, đây là những vấn đề quan trọng hiện đang tồn tại trong nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp tại Việt Nam hiện nay. Để giải quyết được những vấn đề này, cần phải có sự kết hợp đồng bộ của nhiều khâu, sự quan tâm của các cấp lãnh đạo ngành văn hóa, học viện âm nhạc, đặc biệt là sự đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực đào tạo, biểu diễn, sáng tác Piano Jazz nói riêng, Jazz nói chung.

- Đặc biệt, luận án của chúng tôi cũng đã đúc kết, đưa ra những dạng ứng dụng khác nhau nhằm khai thác tối đa âm sắc của một số thang âm ngũ cung có bán âm và không có bán âm tiêu biểu trong âm nhạc truyền thống Việt Nam vào trong lĩnh vực Piano Jazz nói riêng, Jazz nói chung. Các quy tắc này đã được chúng tôi hệ thống hóa và thể hiện qua các sơ đồ, biểu đồ, chú giải để có thể dễ dàng sử dụng. Đây là những nghiên cứu khoa học đầu tiên tại Việt Nam cũng như trên thế giới trong lĩnh vực này.

Trên cơ sở những kết quả nghiên cứu đã đạt được, đồng thời với lòng mong muốn nghệ thuật Piano Jazz Việt Nam ngày càng phát triển, chúng tôi có những khuyến nghị sau:

- Tăng cường giao lưu biểu diễn, giảng dạy, nghiên cứu khoa học trên lĩnh vực Jazz nói chung, Piano Jazz nói riêng với các cơ sở đào tạo Jazz chuyên nghiệp trên thế giới để học hỏi kinh nghiệm cũng như truyền bá, giới thiệu Jazz Việt Nam, để thông qua đó khắc phục những bất cập, hạn chế như về quan điểm thuộc lĩnh vực Piano Jazz nói riêng, Jazz nói chung

- Cần cập nhật giáo trình, giáo án đề cao tính ứng dụng cũng như phong cách trình diễn cũng như tổ chức biểu diễn thường xuyên để thầy và trò được trau dồi các kỹ năng biểu diễn của mình.

- Tăng thời lượng học phần bậc đào tạo bậc Đại học của bộ môn hòa tấu so với chuyên môn lên tỷ lệ 50%-50% cũng như cần nghiên cứu bổ sung về chương trình, giáo trình hòa tấu cho bậc đào tạo Trung cấp ở các cơ sở đào tạo Piano Jazz chuyên nghiệp trên cả nước. Hòa tấu phải được coi là một trong những chuyên môn chính của lĩnh vực đào tạo Piano Jazz chuyên nghiệp ở nước ta.

- Cần có sự hỗ trợ của các cấp, ngành, đặc biệt là từ BVHTTVDL đầu tư hơn nữa trong việc sưu tầm, bảo quản in ấn lại các tác phẩm Jazz Việt Nam, cũng như tăng tỷ lệ % khối lượng các tác phẩm Jazz

Việt trong công tác đào tạo ở bậc đào tạo Đại học của các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp Piano Jazz trên cả nước lên 25%. Ở mỗi năm học tùy từng điều kiện hoàn cảnh cụ thể, bổ sung các tác phẩm Jazz Việt cho phù hợp với chương trình và giáo trình từng năm.

- Từng bước đưa các tác phẩm Jazz Việt Nam vào bậc đào tạo Trung cấp Piano Jazz cũng như yêu cầu chương trình thi tốt nghiệp Piano Jazz nói riêng, các chuyên ngành Jazz khác nói chung với tỷ lệ các tác phẩm Jazz tự sáng tác, hoặc Jazz Việt Nam ở bậc Đại học chiếm ít nhất tỷ lệ 50%, bậc Cao học chiếm ít nhất tỷ lệ 75%.

- Hỗ trợ đội ngũ sáng tác Jazz tham gia các hoạt động, hội thảo, trại sáng tác như các chuyên ngành âm nhạc khác, để qua đó chúng ta tiếp tục có những tác phẩm, sáng tác mới, được tiếp tục bổ sung, cập nhật trong giáo trình đào tạo, cũng như biểu diễn.

- Cần bổ sung các môn học thuộc lĩnh vực Jazz về hòa âm, lịch sử Jazz trong chương trình đào tạo bậc trung cấp cũng như bổ sung các kiến thức thuộc lĩnh vực về hòa âm, lịch sử Jazz Việt Nam ở bậc Đại Học. Đặc biệt cần bổ sung các môn học còn thiếu thuộc lĩnh vực Jazz như: Jazz Eartraining (luyện tai nghe nhạc Jazz), Jazz Arranging (phối khí nhạc Jazz), phương pháp sư phạm nhạc Jazz vào trong chương trình đào tạo Jazz ở các cấp học.

- Tiếp tục mời các chuyên gia nước ngoài về giảng dạy thông qua các dự án hợp tác quốc tế.

- Tăng cường nguồn tuyển sinh bằng nhiều hình thức cũng như khuyến khích thành lập các nhóm nhạc Jazz sinh viên theo nhiều hình thức và thành phần khác nhau.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên Jazz, cũng như xây dựng kế hoạch đào tạo làm giảng viên “nguồn” bằng nhiều hình thức, ví dụ như gửi các giảng viên, sinh viên đi học tập tại nước ngoài với các học bổng ngắn hạn và dài hạn khác nhau... Đặc biệt cần có những biện pháp hỗ trợ cụ thể trong công tác thu hút, đãi ngộ cho đội ngũ giảng viên thuộc lĩnh vực Jazz.

- Cần nghiên cứu xây dựng chương trình, giáo trình để mở rộng công tác đào tạo biểu diễn Jazz ở các chuyên ngành Jazz khác như: thanh nhạc, Violon, Trumpet, Trombone, Percusion... tiến tới thành lập dàn nhạc “Big Band”, dàn nhạc giao hưởng Jazz Việt Nam.

- Cần sự đầu tư hỗ trợ về trang bị cơ sở vật chất, nhạc cụ đạt chuẩn quốc tế.